

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VN
CÔNG TY CP DỊCH VỤ KỸ THUẬT
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 608 /DVKT-TCKT
V/v Công bố BCTC Quý 3/2020
tổng hợp toàn Công ty

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.
2. Mã chứng khoán: PPS.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Tòa nhà HH3, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

4. Điện thoại: 024 3 7878186 Fax: 024 3 7878185

5. Người thực hiện công bố thông tin (CBTT):

Ông: Lê Đình Thái - Kế toán trưởng Công ty

6. Nội dung của thông tin công bố:

6.1. Báo cáo tài chính Quý 3/2020 tổng hợp toàn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam ban hành ngày 21/10/2020, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán; Báo cáo Kết quả kinh doanh;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh Báo cáo tài chính.

6.2. Các nội dung giải trình:

6.2.1. Lợi nhuận sau thuế Quý 3/2020 giảm 60% so với cùng kỳ năm trước do các nguyên nhân chủ yếu là doanh thu quý 3 năm 2020 giảm 37% so với Q3/2019 thể hiện:

+ Doanh thu của hợp đồng Cà Mau Q3/2020 giảm 36% so với cùng kỳ năm 2019 do năm 2019 việc nghiệm thu sửa chữa thường xuyên Q2/2019 kéo dài tới Q3/2019 nên trong Q3/2019 có ghi nhận doanh thu sửa chữa thường xuyên cả của Q2/2019;

+ Doanh thu của hợp đồng Nhơn Trạch 2 Q3/2020 giảm 100% so với cùng kỳ năm trước do doanh nghiệp chưa đàm phán ký kết lại phụ lục hợp đồng.

6.2.2. Chênh lệch số dư đầu kỳ trên báo cáo tài chính sau điều chỉnh theo kiến nghị của kiểm toán Nhà nước:

a. Bảng cân đối kế toán (BCĐKT)

- Số dư đầu kỳ trên BCĐKT mã số 270_Tổng cộng tài sản tăng (+) 1.693.995.431đ do:

+ Mã số 131_ Phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng (+) 160.720.560đ do đơn vị phải hạch toán thêm tiền phạt vi phạm hợp đồng;

+ Mã số 132_ Trả trước cho người bán ngắn hạn giảm (-) 568.416.121đ do đơn vị phải bù trừ công nợ khi lập báo cáo tài chính cùng loại hình và cùng đối tượng;



+ Mã số 136_ Phải thu ngắn hạn khác tăng (+)421.790.420đ do đơn vị phải kê khai thêm khoản thu nhập chịu thuế TNCN năm 2019;

+ Mã số 141_ Hàng tồn kho tăng (+) 1.249.540.999đ do chi phí dở dang cho bán chuẩn bị sản xuất Thái Bình 2 đơn vị hạch toán vào chi phí trong kỳ theo nguyên tắc phù hợp của chuẩn mực kế toán số 01;

+ Mã số 228_ Nguyên giá tài sản cố định vô hình tăng (+) 1.721.438.290đ do phần mềm và chi phí cài đặt của gói đầu tư hệ thống công nghệ thông tin đủ điều kiện tăng tài sản cố định vô hình;

+ Mã số 229_ Giá trị hao mòn lũy kế tăng 1.291.078.717đ do như đã giải trình ở chỉ tiêu nguyên giá tài sản cố định vô hình (MS 228)

- Số dư đầu kỳ trên BCĐKT mã số 440_ Tổng cộng nguồn vốn tăng (+)1.693.995.431đ do:

+ Mã số 311_ Phải trả người bán ngắn hạn giảm (-) 568.416.121đ do như đã giải trình ở chỉ tiêu Trả trước cho người bán ngắn hạn (MS132);

+ Mã số 313_ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng (+) 1.382.714.646đ do tăng thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân;

+ Mã số 421b_ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này tăng (+) 879.696.906đ.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính Quý III/ 2020 tổng hợp toàn Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam:
<http://www.pvps.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/cáo);
- GĐ Cty (để b/cáo);
- P.KT-KH (để biết);
- Lưu VT, TCKT.

